TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 181/2017/QĐST-HNGĐ

V, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 236/2017/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn P - sinh năm 1995; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Tuyết M - sinh năm 1996; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Văn P và chị Bùi Thị Tuyết M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 01 (một) con chung Đinh Đức L - sinh ngày 16 tháng 5 năm 2016 cho chị Bùi Thị Tuyết M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Đinh Văn P cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 25 tháng 8 năm 2017 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo

quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở .

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh P, chị M có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đinh Văn P tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0013688 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Anh P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã V (số 149/2015, quyển: 01/2015, ngày 14/10/2015);
- Lưu quyết định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh